

HỆTL VN30 - ƯU TIÊN HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 09/12/2019

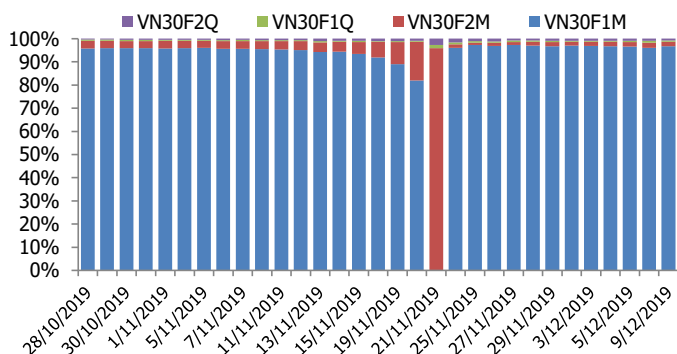
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1912	19/12/2019	10	879.20	20,276
VN30F2001	16/1/2020	38	881.50	406
VN30F2003	19/3/2020	101	884.50	117
VN30F2006	18/6/2020	192	887.50	172

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



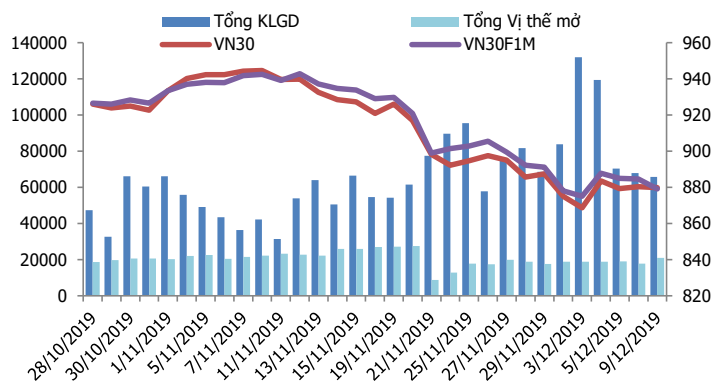
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá ảm đạm và có thời điểm VN-Index đảo chiều giảm điểm. Tuy vậy, nỗ lực của một vài Bluechips giúp VN-Index giữ được sắc xanh. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2,5 điểm (0,26%) lên 966,06 điểm; trong khi HNX-Index giảm 0,13% xuống 102,36 điểm. Nhóm cổ phiếu bất động sản, xây dựng giao dịch khá tốt trong phiên hôm nay. Trong khi đó, các cổ phiếu chứng khoán, dầu khí, cao su nhìn chung giao dịch khá giằng co. Thanh khoản thị trường ở mức trung bình với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoảng 3.300 tỷ đồng. Khối ngoại trở lại mua ròng 58 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Cả 4 HỆTL đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần ghi nhận mức giảm điểm từ 4,5 đến 7 điểm, trong khi VN30 giảm nhẹ 0,49 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đồng loạt sụt giảm, basis VN30F1912 giảm từ +4,27 điểm phiên trước xuống mức -0,74 điểm, điều này cho thấy kỳ vọng ngắn hạn có sự thay đổi. Vẫn duy trì quan điểm tuần trước, diễn biến tăng chỉ dừng ở một phiên dao động kỹ thuật, chưa nói lên gì nhiều. Dòng tiền có yếu đi một chút nhưng không rõ rệt. Phải chờ thêm vài phiên nữa mới biết được liệu các nhịp này như thế này vẫn xuất hiện hoạt động xả hay không, khi dòng tiền sụt giảm rõ hơn. Cả VN30 và VN30F1M đang tiệm cận vùng hỗ trợ mạnh quanh 875-880 điểm, do đó, hoạt động Long có thể xem xét giải ngân dần.
- Về kỹ thuật, VN30-Index giảm nhẹ trong phiên giao dịch đầu tuần, mẫu hình nến Doji cho thấy sự thận trọng trong tâm lý giao dịch của giới đầu tư. Kịch bản chỉ số sẽ tiếp tục dao động Sideway trên vùng hỗ trợ và chờ đợi dòng tiền tham gia trở lại. Vùng hỗ trợ mạnh của chỉ số trong ngắn hạn tại 870-875 điểm và kháng cự tại 890-895 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Chỉ số dao động giằng co tại vùng hỗ trợ mạnh. Do đó, chiến lược trading phù hợp hơn trong phiên tới với vùng kháng cự mạnh 890-895 điểm và hỗ trợ 875-880 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Canh giải ngân Long trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ mạnh 875-880 điểm. Stoploss nếu chỉ số thủng 870 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

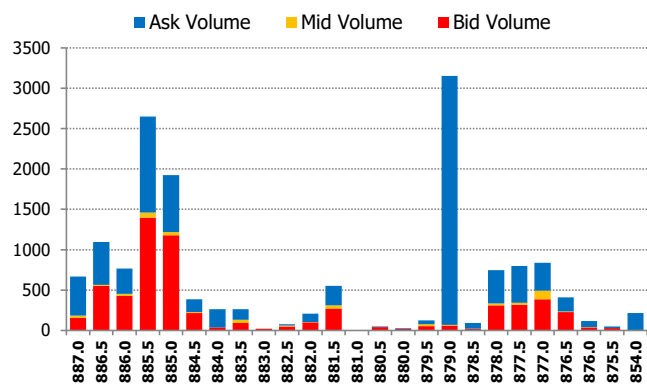
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1912	879.2	-0.62	65,351	-3.4	20,276	18.3
VN30F2001	881.5	-0.64	237	24.7	406	4.4
VN30F2003	884.5	-0.51	77	156.7	117	-17.0
VN30F2006	887.5	-0.77	47	88.0	172	3.6
Tổng			65,712	-3.2	20,971	17.6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Cả 4 HẾT L đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần ghi nhận mức giảm điểm từ 4,5 đến 7 điểm, trong khi VN30 chỉ giảm 0,49 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đồng loạt sụt giảm. Đóng cửa, basis của các HẾT L hiện nằm trong khoảng từ -0,74 điểm đến +7,56 điểm. Cụ thể basis hợp đồng VN30F1912 giảm từ +4,27 điểm phiên trước xuống mức -0,74 điểm phiên nay.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 65.712 hợp đồng giảm 2,87%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 12 với 65.351 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1912 là 881,35 điểm (cao hơn -2,15 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2001 là 885,29 điểm (+3,79 điểm), VN30F2003 là 894,24 điểm (+9,74 điểm) và VN30F2006 là 907,33 điểm (+19,83 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	BUY	SELL
Hỗ trợ	878-880	875-878	860-865
Kháng cự	888-890	890-894	900-904

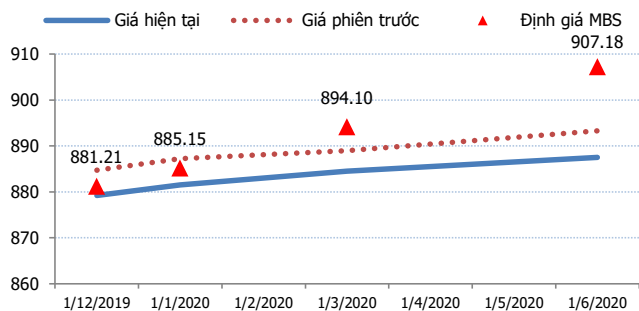
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.3	2.50	-0.2	1.7
VN30F1Q - VN30F1M	5.3	4.30	1	3.56
VN30F1Q - VN30F2M	3	1.80	1.2	1.86
VN30F2Q - VN30F1M	8.3	8.60	-0.3	8.62
VN30F2Q - VN30F2M	6	6.10	-0.1	6.92
VN30F2Q - VN30F1Q	3	4.30	-1.3	5.06

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



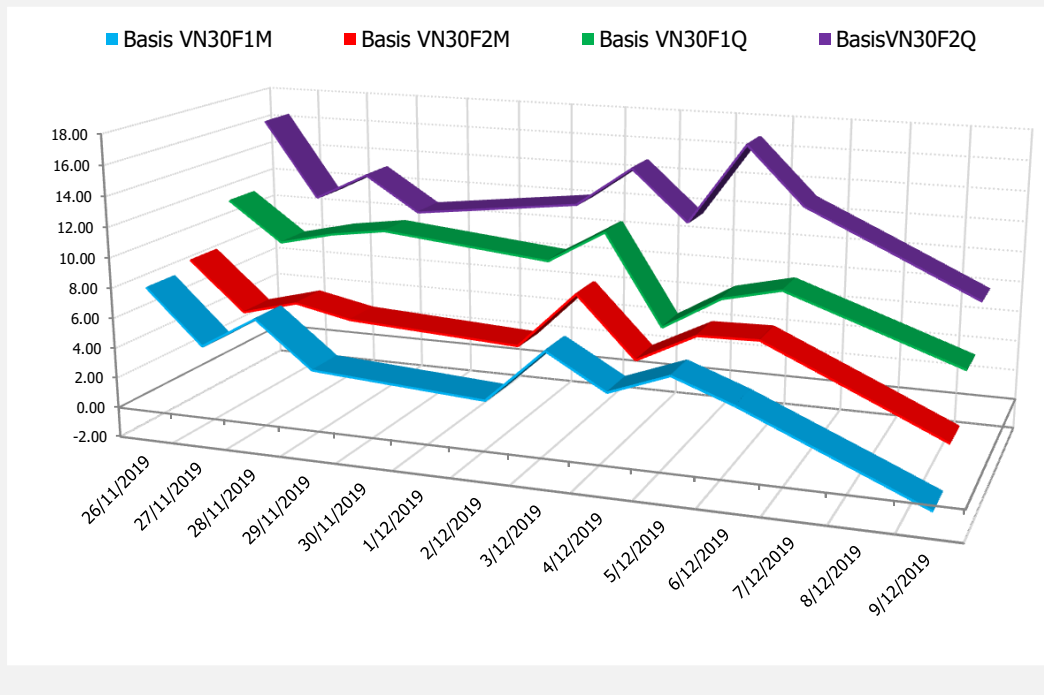
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Không giữ được sắc xanh đầu phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa phiên giao dịch đầu tuần ghi nhận mức giảm điểm từ 4,5 đến 7 điểm, trong khi đó chỉ số VN30 chỉ giảm nhẹ 0,49 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đồng loạt sụt giảm. Đóng cửa, basis của các HĐTL hiện nằm trong khoảng từ -0,74 điểm đến +7,56 điểm. Cụ thể basis hợp đồng VN30F1912 giảm từ +4,27 điểm phiên trước xuống mức -0,74 điểm phiên nay, tương tự, basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 cũng giảm từ +12,87 điểm xuống +7,56 điểm.
- Tương tự xu hướng thu hẹp của basis, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng giảm nhẹ, hiện nằm trong khoảng từ +2,3 đến +8,3 điểm trong phiên hôm nay. Dù vậy, những biến động chênh lệch giá giữa các hợp đồng vẫn tương đối khiêm tốn, nên chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

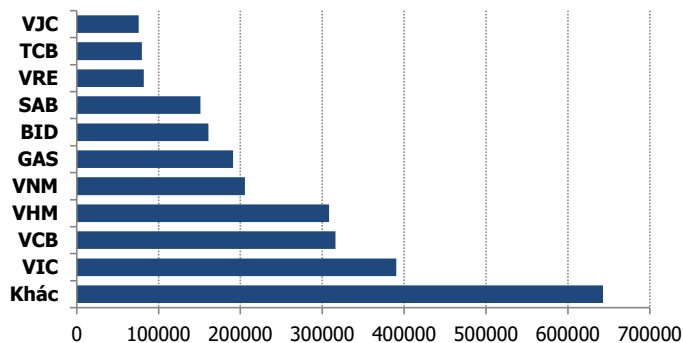
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



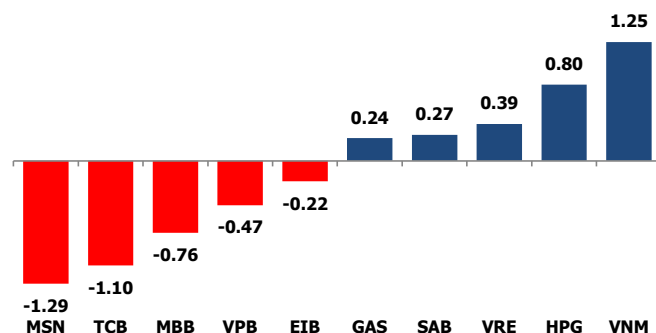
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	966.06	879.94
Thay đổi	2.50	-0.49
%Chg	0.26	-0.06
YTD	8.24	2.92
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,297.37	2,603.81
P/E	15.86	12.77
P/B	2.30	2.12

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá âm ảm và có thời điểm VN-Index và VN30-Index đảo chiều giảm điểm sâu. Tuy vậy, nỗ lực của một vài Bluechips như FPT, GAS, HPG, REE, VNM, SAB, MWG...cùng một vài cổ phiếu ngân hàng như BID, VCB, HDB đã giúp VN-Index giữ được sắc xanh và chỉ số VN30 được kéo lên gần mức tham chiếu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,49 điểm (-0,06%) xuống 879,94 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 15 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 91,16 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.724 tỷ đồng.
- Khối ngoại đã trở lại mua ròng với giá trị 58 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung vào ROS (39,6 tỷ đồng), HPG (34,97 tỷ đồng), VCB (14,67 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, khối ngoại đẩy mạnh bán ròng MSN (33 tỷ đồng), VHM (19,16 tỷ đồng), PVD (10,39 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	966.06	0.26	15.86	8.24
Dow Jones	27,909.60	(0.38)	19.21	19.64
S&P500	3,135.96	(0.32)	20.87	25.10
Nikkei 225	23,397.58	(0.14)	18.62	16.90
Shanghai	2,914.48	0.08	14.02	16.86
DAX	13,105.61	(0.46)	24.24	24.12
Vàng	1,460.62	(0.07)		13.89
Dầu WTI	58.86	(0.27)		29.62

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 09/12/2019			
Nhật Bản -GDP quý 3	0.1%	0.2%	0.4%
Đức- Cán cân mậu dịch	19.2B	19B	20.6B
Thứ Ba- 10/12/2019			
Trung Quốc-CPI tháng 11	3.80%	4.3%	
Anh-GDP quý 3	0.3%	-0.20%	
Thứ Tư - 11/12/2019			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	3.720M		
Mỹ-CPI lõi	0.2%	0.2%	
Thứ Năm - 12/12/2019			
Mỹ- Quyết định lãi suất	1.75%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Hạn chót áp thuế hàng hóa Trung Quốc đến gần, Phố Wall giảm điểm. Dow Jones giảm 105,46 điểm, tương đương 0,38%, xuống 27.909,6 điểm. S&P 500 giảm 9,94 điểm, tương đương 0,32%, xuống 3.135,97 điểm. Nasdaq giảm 34,7 điểm, tương đương 0,4%, xuống 8.621,83 điểm.
- Giá dầu đi xuống theo số liệu xuất khẩu của Trung Quốc. Giá dầu Brent tương lai giảm 14 cent, tương đương 0,22%, xuống 64,25 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 17 cent, tương đương 0,34%, xuống 59,02 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 9/12 tăng trong bối cảnh nhà đầu tư tập trung vào diễn biến thương mại Mỹ - Trung khi hạn chót 15/12 đến gần. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 1,5 USD lên 1.461,2 USD/ounce. Giá vàng tương lai giữ ở 1.464,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về bên mua với 15 mã tăng, 11 mã giảm và 04 mã đứng giá, tuy nhiên có tới 6 mã giảm hơn 1%. Nếu xét về mức độ ảnh hưởng thì MSN, TCB là những mã có ảnh hưởng tiêu cực nhất tới VN30 khi cả hai khiến chỉ số giảm hơn 2,3 điểm.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu MSN



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.30	118,100	1.55	1.63%	89.95	1.25	21.37	7.54
VIC	Real Estate Investment & Services	8.14	115,900	0.00	0.78%	21.778	0.00	72.92	4.97
TCB	Banks	8.13	22,800	-1.51	2.42%	18.358	-1.10	8.57	1.36
HPG	General Industrials	6.28	24,200	1.47	2.52%	191.202	0.80	9.58	1.46
VJC	Travel & Leisure	5.93	144,500	0.07	0.91%	50.634	0.04	14.67	5.58
VHM	Real Estate Investment & Services	5.39	92,000	0.00	1.64%	57.564	0.00	20.43	7.13
VPB	Banks	5.12	19,400	-1.02	2.60%	13.206	-0.47	5.81	1.18
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.00	110,900	0.09	1.45%	58.197	0.04	13.33	4.35
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.70	55,300	0.55	1.45%	38.844	0.23	11.80	2.76
MBB	Banks	4.60	21,450	-1.83	2.10%	89.64	-0.76	6.58	1.26
MSN	Financial Services	4.43	60,500	-3.20	3.48%	86.825	-1.29	13.41	2.10
VCB	Banks	3.96	85,200	0.35	1.54%	34.152	0.12	16.15	3.89
NVL	Real Estate Investment & Services	3.31	56,700	-0.53	1.24%	16.748	-0.15	17.79	2.57
HDB	Banks	3.01	28,000	0.72	2.18%	45.69	0.19	9.67	1.76
STB	Banks	2.81	9,950	-0.50	1.31%	18.871	-0.12	6.45	0.68
EIB	Banks	2.75	16,800	-0.88	2.73%	0.83	-0.22	32.49	1.31
SAB	Beverages	2.61	235,800	1.20	1.45%	8.999999	0.27	32.02	8.46
VRE	General Retailers	2.58	35,200	1.73	1.73%	269.607	0.39	28.66	2.88
PNJ	General Retailers	2.29	82,200	0.00	1.10%	18.914	0.00	16.99	4.44
GAS	Oil & Gas Producers	1.50	99,800	1.84	1.84%	25.317	0.24	16.96	4.19
BID	Banks	1.26	40,000	0.88	0.88%	14.306	0.10	18.97	2.43
REE	Industrial Engineering	0.97	36,250	0.69	2.22%	19.9	0.06	6.46	1.13
CTG	Banks	0.94	20,150	-0.74	0.99%	44.531	-0.06	12.28	1.01
SSI	Financial Services	0.94	19,600	0.51	2.06%	16.574	0.04	11.08	1.03
GMD	Industrial Transportation	0.91	23,000	0.88	1.32%	5.985	0.07	11.80	1.09
ROS	Construction & Materials	0.87	24,500	-2.00	1.43%	674.306	-0.16	70.61	2.34
SBT	Food Producers	0.86	18,650	0.00	0.81%	20.893	0.00	42.43	1.53
BVH	Financial Services	0.72	65,700	-0.15	0.92%	7.94	-0.01	34.77	2.94
CTD	Construction & Materials	0.35	64,400	-1.53	3.58%	4.106	-0.05	6.54	0.60
DPM	Chemicals	0.33	13,400	2.29	3.82%	6.236	0.07	20.63	0.67

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn